

Số: **475**/GD-TCHC

V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2017

Tp.Hồ Chí Minh, ngày **10** tháng **4** năm 2018

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 38 412 656 Fax: 38 412 524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:

- Họ và tên: Ông Nguyễn Văn Đăng - Giám đốc Công ty
- Địa chỉ: 118/8 Hương Lộ 14, phường Tân Thới Hòa, Tân Phú, TP. HCM.
- Điện thoại:
+ Di động: 0913855252; Cơ quan: (08)38412655; Fax: (08)38418524

Ủy quyền cho:

- Họ và tên: Ông Lê Trọng Thuận – Phó Giám đốc Công ty (theo Giấy ủy quyền số 422/UQ-GD-TCHC ngày 03/4/2018)
- Địa chỉ: TK19/25 Nguyễn Cảnh Chân, P.Cầu kho, Q.1, Tp.HCM
- Điện thoại:
+ Di động: 0908843430; Cơ quan: (08)38412655; Fax: (08)38418524

6. Loại thông tin công bố:

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

7. Nội dung công bố thông tin:

Thực hiện Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016 tại khoản 2 Điều 8 quy định về việc Công ty đại chúng phải công bố báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty.

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty : www.capnuocgiadinh.vn (vào mục Tin cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Trưởng ban KS;
- Ban Giám đốc;
- KTT Công ty;
- Lưu VT (Thư ký).

Người đại diện pháp luật

KT. Giám đốc

Phó Giám đốc



Lê Trọng Thuận

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

The logo is a circular emblem with a diamond-shaped center. The diamond contains a stylized 'G' and 'D' monogram. The outer ring of the circle contains the text 'CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH' in uppercase letters, with two small stars on either side of the bottom text.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017

(Tháng 4 năm 2018)

c) Niêm yết:

- Việc chuyển đổi, kêu gọi vốn góp từ khu vực ngoài quốc doanh đã thu hút gần 300 nhà đầu tư, do vậy Công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng theo qui định pháp luật.
- Năm 2009, Công ty tiến hành các thủ tục đăng ký niêm yết chứng khoán trên sàn UPCoM theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 15/6/2010, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn với mã chứng khoán GDW.

d) Các sự kiện khác:

- Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu: Kể từ 10/3/2009, các ngành nghề hoạt động của Công ty được bảo hộ với tên gọi và logo Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định bằng Giấy chứng nhận do Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh:

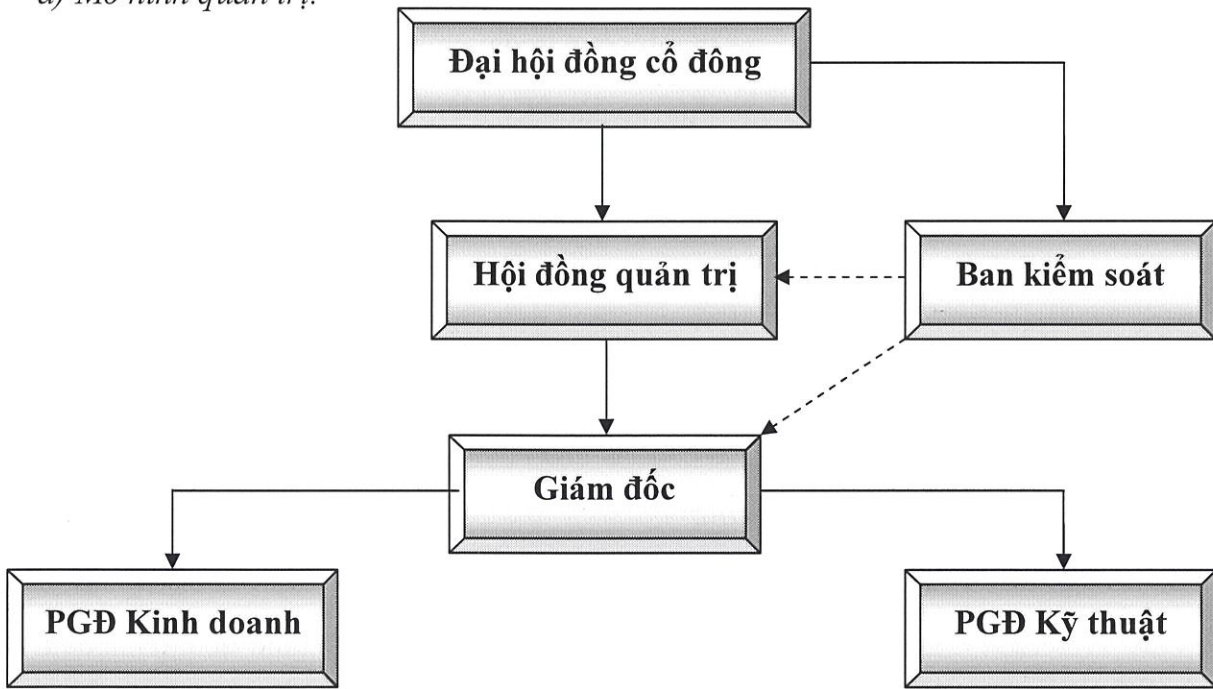
- Ngày 17/01/2007, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với các ngành nghề: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch (trên địa bàn được giao); tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp; thiết kế, xây dựng các công trình cấp nước; tái lập mặt đường, san lấp mặt bằng.
- Ngày 16/7/2011, ngành nghề kinh doanh của Công ty được bổ sung các lĩnh vực: xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, vận tải hàng hóa bằng đường bộ; sản xuất, kinh doanh đồ uống không cồn, nước khoáng; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất.
- Ngày 27/12/2013, đăng ký thay đổi lần thứ ba Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.
- Ngày 20/9/2017, đăng ký thay đổi lần thứ tư Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

b) Địa bàn kinh doanh:

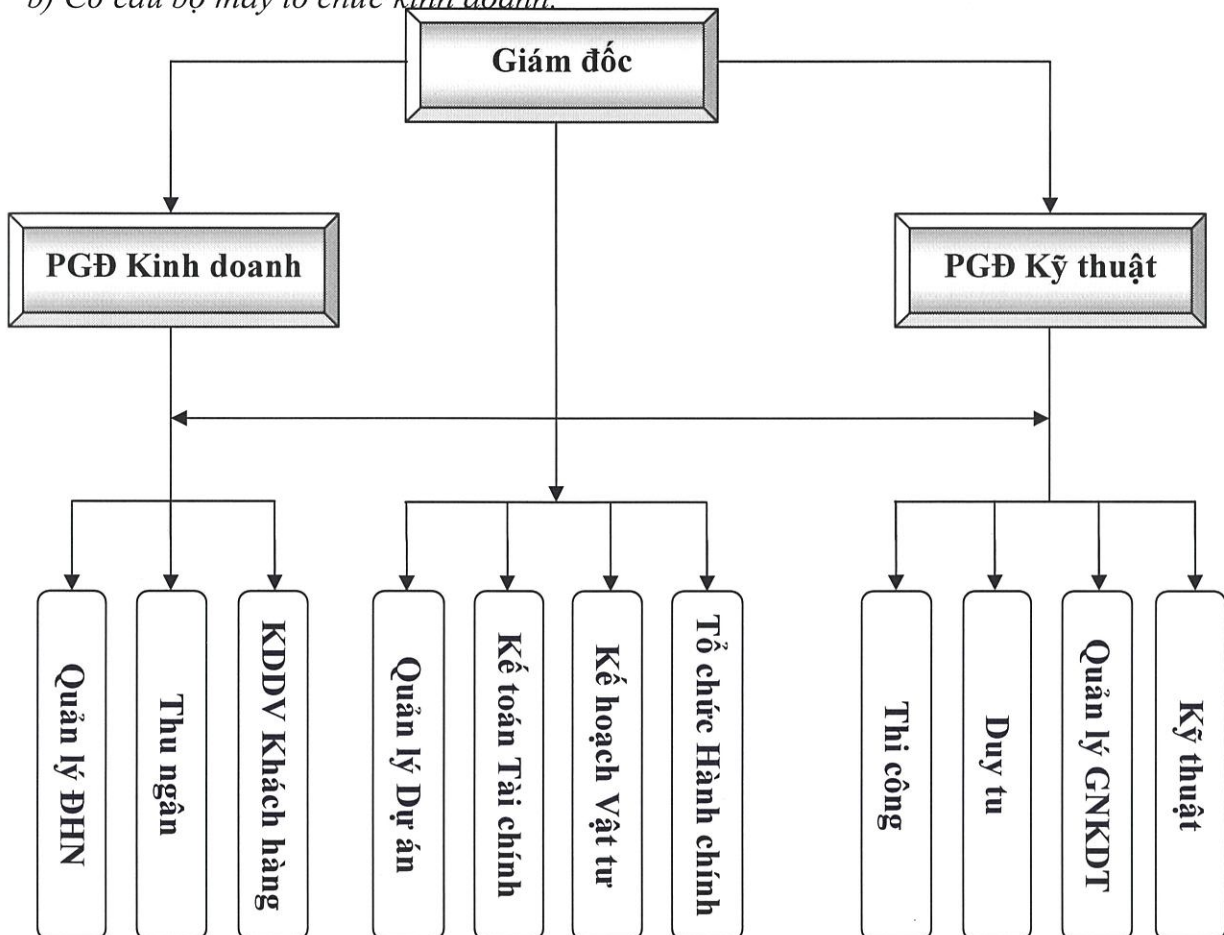
- Công ty hoạt động trên địa bàn được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV giao, gồm: quận Bình Thạnh, quận Phú Nhuận, Phường 12, 13, 14 Quận 3 và Phường 1 quận Gò Vấp.

3. Thông tin về mô hình quản trị và tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị:



b) Cơ cấu bộ máy tổ chức kinh doanh:



*Ghi chú: Quản lý GNKDT: Phòng Quản lý Giám nước không doanh thu.

Quản lý ĐHN: Đội Quản lý Đồng hồ nước.

KDDV Khách hàng: Phòng Kinh doanh dịch vụ khách hàng.

4. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chủ yếu:

Đề xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch nhằm góp phần xây dựng TP Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X nhiệm kỳ (2015 – 2020);
- Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;
- Nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước ngày càng chuyên nghiệp; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng;
- Khai thác tốt các mối quan hệ về liên doanh, liên kết nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh như sản xuất-kinh doanh nước uống đóng chai với yêu cầu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty;
- Hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên thị trường chứng khoán.

b. Chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn:

- Tiếp tục thực hiện có chiều sâu chương trình giảm nước thất thoát thất thu nhằm kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát; tiếp tục phát huy có hiệu quả việc huy động các nguồn vốn vay thương mại để triển khai các dự án về mạng lưới cấp nước;
- Thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;
- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương;
- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tính đến ngày 31/3/2018, tổng số nhân sự của Công ty là 336 người, trong đó cán bộ công nhân viên nữ là 60 người.
- Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp,... theo qui định pháp luật.
- Về chính sách phúc lợi của Công ty, hàng năm cán bộ, công nhân viên đều được trang bị đồ bảo hộ lao động đối với đội ngũ công nhân viên lao động trực tiếp ngoài công trường và trang bị đồng phục đối với các bộ phận còn lại. Năm 2017, Công ty cũng đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan du lịch, nghỉ mát. Ngoài ra, Công ty cũng có chính sách trợ cấp khó khăn, tổ chức thăm hỏi khi cán bộ, công nhân viên hoặc thân nhân ốm đau, gia đình có ma chay, cưới hỏi,... và quà tặng nhân những ngày lễ lớn trong năm, tổ chức cho nữ cán bộ công nhân viên tham quan, tìm hiểu lịch sử dân tộc nhân ngày quốc tế phụ nữ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Do đặc điểm của công ty là phục vụ cung cấp nước sạch cho địa bàn dân cư mà công ty kinh doanh giá trị tài sản cố định chủ yếu là các tuyến ống mạng lưới cấp nước cấp 3 nên giá trị rất lớn.
- Trong năm số khấu hao tài sản cố định có giá trị khá lớn trên 20,01 tỷ đồng tương ứng với đầu tư mới, nâng cấp hoàn thiện cho các tuyến ống cũng rất nhiều. Trong năm nay công ty đã thực hiện các dự án xây dựng với số liệu như sau:
 - Số dư đầu kỳ các dự án chuyển tiếp: 27.427.117.807 đ.
 - Số phát sinh đầu tư thêm các dự án (kể cả dự án chuyển tiếp và đầu tư mới): 59.764.253.505 đ.
 - Số phát sinh dự án hoàn thành chuyển thành tài sản cố định mới: 70.684.234.922 đ.
 - Số dư cuối kỳ các dự án chuyển tiếp năm sau: 16.507.136.390 đ.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	228.711.809.965	282.135.385.782	+23,36
Doanh thu thuần	450.585.849.203	475.455.229.416	+5,52
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.113.141.745	14.731.202.072	+21,61
Lợi nhuận khác	1.970.331.646	2.228.483.418	+13,10
Lợi nhuận trước thuế	14.083.473.391	16.959.685.490	+20,42
Lợi nhuận sau thuế	13.029.929.929	15.814.877.836	+20,79
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7%	Chờ Đại hội 2018	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,74 lần	0,95 lần	+28,37%
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,56 lần	0,81 lần	+44,64%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,48	+26,31%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,92	+50,82%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	21,78 vòng	22,97 vòng	+5,46%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,97	1,68	-14,72%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,029	0,033	+13,79%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,092	0,107	+16,34%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,057	0,056	-01,75%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,027	0,031	+14,81%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.500.000
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0

b) Cơ cấu cổ đông (theo số liệu chốt ngày 04/4/2018):

Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 04/4/2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, Công ty có 299 cổ đông sở hữu 9.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Cơ cấu cổ đông được phân loại như sau:

Tiêu chí phân loại cổ đông theo		Cổ đông		Cổ phần sở hữu	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Qui mô	Lớn	3	1	7.719.688	81,26
	Nhỏ	296	99	1.780.312	18,74
Loại hình	Tổ chức	9	3,01	8.300.688	87,38
	Cá nhân	290	96,99	1.199.312	12,62
Lãnh thổ	Trong nước	294	98,33	9.025.400	95,00
	Nước ngoài	5	1,67	474.000	5,00
Nguồn vốn	Nhà nước	2	0,67	4.907.700	51,66
	Khác	297	99,33	4.592.300	48,34

c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, người có liên quan và cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Phân loại	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Bức tranh kinh tế của công ty đạt được trong năm 2017 rất khả quan. Chi phí và yếu tố đầu vào giảm trong khi chỉ tiêu đầu ra, phần đầu hoàn thành ở mức cao nhất có thể.

- Lượng nước đầu vào đo đếm qua đồng hồ tổng ghi nhận ở mức 64.050.601m³ chỉ bằng 94,08% năm trước, giảm hơn 4 triệu m³ so với năm 2016. Đây là lượng nước đầu vào thấp nhất được ghi nhận trong những năm qua.

- Sản lượng nước tiêu thụ thực hiện được 50,565 triệu m³ đạt 103,19% so kế hoạch, tăng 4,29% so với năm 2016, tương ứng 2,078 triệu m³. Lần đầu tiên kể từ khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần, lượng nước tiêu thụ đã vượt qua qua mốc 50 triệu.

- Lượng nước đầu vào giảm nhưng ngược lại lượng nước tiêu thụ tăng chứng tỏ công tác giảm thất thoát thất thu đã được Ban Giám Đốc Công ty đặc biệt chú trọng, thông qua những biện pháp điều hành quyết liệt triệt để, đã giúp kéo giảm sâu tỉ lệ thất thoát nước. Với kế hoạch đầu năm đề ra 23,50% nhưng đến cuối năm tỉ lệ thất thoát nước bình quân đã hạ thấp xuống mức 20,95% vượt chỉ tiêu 2,55%. Nhìn lại năm 2014 tỉ lệ thất thoát nước ở kỳ đầu năm 2014 là 41,08%; đến kỳ 7/2014 khi lần đầu tiên công ty thực hiện việc ký hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng với Tổng Công ty, tỉ lệ thất thoát nước lúc đó là 36,22% thì đến thời điểm hiện nay, việc kéo giảm tỉ lệ thất thoát nước xuống mức 20,95% là một nỗ lực đáng ghi nhận của Hội đồng quản trị, của Ban Giám đốc cùng toàn thể anh chị em cán bộ công nhân viên công ty.

- Bên cạnh các chỉ tiêu gắn mới, hoàn công thay đồng hồ đều vượt kế hoạch đề ra được ghi nhận qua các con số sau: gắn mới đồng hồ nước thực hiện được 1.475 cái đạt 147,50% kế hoạch; hoàn công thay 29.192 đồng hồ nước cỡ nhỏ và 44 đồng hồ nước cỡ lớn, tính chung đạt tỉ lệ 112,31% so với kế hoạch.

- Công tác sửa chữa ống mục dùng nguồn vốn giảm nước thất thoát thất thu được đặc biệt đẩy mạnh trong năm qua với 42 trên tổng số 49 công trình được thực hiện thì công sửa chữa với khối lượng công việc như sau: thay 864 bộ ống nhánh, lắp đặt thêm 11 hầm đồng hồ tổng và đầu tư thay mới 10.337m ống mục; đạt 87,55% kế hoạch. Bên cạnh công tác sửa bể hơn 8.485 điểm trong đó có 1.373 điểm bể ngầm, coi 442 van, dờn hơn 502 đồng hồ nước ra ngoài bất động sản đã góp phần vào việc kéo giảm tỉ lệ thất thoát nước. Theo tính toán từ bộ phận kỹ thuật chuyên môn lượng nước thu hồi trong năm qua được hơn 1.266.550 m³ là bằng chứng hiệu quả nhất.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản của công ty chủ yếu phục vụ cho công việc kinh doanh chính là cung cấp nước sạch cho dân cư trên địa bàn.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản} &= \text{Doanh thu thuần/Tổng tài sản} \\ &= 475.455.229.416/282.555.613.494 = 1,68 \end{aligned}$$

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 1,68 đồng doanh thu.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng tài sản cố định} &= \text{Doanh thu thuần/Tài sản cố định} \\ &= 475.455.229.416/179.602.546.475 = 2,65 \end{aligned}$$

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 2,65 đồng doanh thu.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần} &= \text{Doanh thu thuần/Vốn cổ phần} \\ &= 475.455.229.416/95.000.000.000 = 5,00 \end{aligned}$$

Tức là cứ 1 đồng vốn cổ phần sản tạo ra 5,00 đồng doanh thu.

b) Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Nợ phải thu cuối năm 11.590.059.632đ trong đó:

- Khách hàng nợ tiền nước: 4.523.034.848 đ
- Phải thu các dự án của chủ đầu tư tiền thi công chưa được thanh toán: 219.417.423 đ
- Các khoản phải thu ngắn hạn khác: 6.771.345.093 đ
- Ứng trước cho các nhà thầu và nhà cung cấp vật tư : 1.790.026.345 đ

- Xuất tạm ứng sửa bể, gắn mới đồng hồ nước: 2.010.091.538 đ

- Phải thu khác: 4.366.809.555 đ khoản lãi vay dự thu của tiền gửi, thuế GTGT các dự án chống thất thoát nước của nhà thầu chưa kê khai.

- Đến cuối năm nợ phải thu khó đòi khoảng 2.117.204.695đ chủ yếu là lũy kế các năm khách hàng là cá nhân nợ tiền nước, hàng năm công ty đều trích dự phòng phải thu khó đòi theo quy định đến cuối năm 2017 là: 1.719.926.896 đ.

- Nợ phải trả cuối năm 135.202.350.059 đ, trong đó:
 - Nợ dài hạn của Ngân hàng là: 33.933.757.913 đ
 - Nợ ngắn hạn của Ngân hàng là: 4.382.186.772 đ
 - Phải trả người bán : 71.897.738.098 đ
 - Phải trả người mua : 6.615.977.382 đ
 - Nợ thuế : 3.927.146.584 đ
 - Nợ người lao động : 10.740.002.496 đ
 - Nhận ký quỹ : 2.254.260.862 đ
 - Phải trả, phải nộp khác : 316.944.069 đ
- Trong năm không có nợ xấu phải trả, không có chênh lệch do tỉ lệ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển và chuẩn bị nguồn lao động thay thế, đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty được trẻ hóa dần với chất lượng và trình độ chuyên môn hơn trước. Năm 2016, Công ty đã tuyển mới lao động bổ sung cho các phòng ban đội, tập trung nhiều vào việc nâng cao chuyên ngành kỹ thuật và công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng công tác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mặt khác, công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn cho người lao động cũng được Công ty chú trọng như Kỹ thuật dò tìm rò rỉ trên mạng lưới cấp nước, Kỹ thuật An toàn điện, Kỹ thuật chống thoát nước; các lớp đào tạo về nghiệp vụ đấu thầu, sử dụng phần mềm WaterGEMS trong công tác thiết kế, quản lý vận hành và phát hiện rò rỉ trên mạng lưới cấp nước, chương trình xử lý nước của Kotra Hàn Quốc, Chương trình Nghiên cứu tại hải ngoại về quản lý nước không doanh thu cho các kỹ thuật viên Sawaco.

- Triển khai mô hình “Quản lý giảm nước thất thoát thất thu chủ động”, khoán quỹ lương cho các bộ phận và thực hiện lương theo hiệu quả giảm nước thất thoát thất thu cho các bộ phận trực tiếp thực hiện công tác này.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2017:

a) Mục tiêu:

- Thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn;
- Duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch, tiếp tục triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhằm hoàn thiện hơn nữa mạng lưới cấp nước;
- Kéo giảm từ 4% đến 5% nước thất thoát thất thu so với năm 2016 theo định hướng chung của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên (SAWACO).
- Cổ tức cho cổ đông dự kiến 6 -7%/năm;
- Bồi dưỡng, đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý dữ liệu và hệ thống mạng lưới cấp nước.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:

CHỈ TIÊU	Đ/v tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	%KH 2018 so với TH 2017
A. SẢN XUẤT KINH DOANH		(1)	(2)	(3=2/1)
1. Nước tiêu thụ	triệu m ³	50,565	51,000	100,86
2. Gắn mới đồng hồ nước	Cái	1.475	800	54,24
3. Thay đồng hồ nước	Cái	29.236	26.030	89,03
4. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG				
1. Cải tạo hoàn thiện mạng lưới cấp nước	m	670	2.600	388,06
	Tỷ đồng	3,060	13,584	443,92
2. Đầu tư thay mới ống mục	m	4.110	2.070	50,36
	Tỷ đồng	24,515	16,302	66,49
3. Công trình giảm nước thất thoát thất thu	m	10.337	8.891	86,01
	Tỷ đồng	31,385	51,929	165,46
C. TÀI CHÍNH				
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	480,891	482,424	100,32
2. Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	470,534	475,524	101,06
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,960	17,211	101,48
4. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	74,247	77,214	104,00
5. Cổ tức		Chờ Đại hội		
D. MUA SẴM				
1. Máy móc thiết bị	Tỷ đồng		9,100	

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2017, Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch tại Nghị quyết số 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2017 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2017 và Nghị quyết số 55/NQ-GĐ-HĐQT ngày 23/3/2017 của HĐQT. Trong đó, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, triển khai có hiệu quả các giải pháp kinh doanh và kỹ thuật trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh; vận hành, khai thác tốt mạng lưới cấp nước; nâng cao dần chất lượng dịch vụ khách hàng và giảm nước thất thoát thất thu. Sản lượng nước cung cấp đạt 50,565 triệu m³, vượt 3,19% kế hoạch và cao hơn năm trước 2,078 triệu m³; đây là kết quả đáng khích lệ của tập thể người lao động Công ty trong điều kiện 100% hộ dân đã được cấp nước sạch từ cuối năm 2016. Hiệu quả kinh doanh thể hiện qua sự tăng trưởng của các chỉ tiêu cơ bản như: tổng doanh thu đạt 480,981 tỷ đồng, vượt 5,04% kế hoạch và cao hơn năm trước 27,079 tỷ đồng nhờ giá bán bình quân tăng 95 đồng/m³, lợi nhuận trước thuế đạt 16,960 tỷ đồng, vượt 12,53% kế hoạch và cao hơn năm trước 2,876 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	TH 2017	TH/KH (%)
Sản lượng nước	triệu m ³	49,00	50,565	103,19
Tổng doanh thu	tỷ đồng	457,800	480,891	105,04
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	15,072	16,960	112,53

Năm 2017, Công ty triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp: *một là*, làm tốt công tác quản lý địa bàn, nỗ lực kiểm soát việc sử dụng nước và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; *hai là*, triển khai có chọn lọc và nâng cao chất lượng công tác quản lý các dự án sửa chữa-nâng cấp mạng lưới cấp nước; *ba là*, triển khai công tác dò bể-sửa bể chủ động và sử dụng vật tư có chất lượng; *bốn là*, tăng mức ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác quản lý mạng lưới và khách hàng. Công ty cơ bản quản lý được toàn bộ hệ thống mạng lưới cấp nước và đấu nối qua việc kiểm soát lưu lượng nguồn nước cấp tại 64 DMA và 01 DMZ; bảo đảm chất lượng nước sạch qua công tác kiểm định mẫu và súc xả định kỳ. Tỷ lệ nước thất thoát thất thu giảm khá bền vững với mức bình quân năm 2017 là 20,95% - là mức thấp nhất từ trước tới nay và giảm 7,35% so với bình quân năm trước. Nhờ vậy, giảm đáng kể chi phí kinh doanh, tăng lợi nhuận trên 2,85 tỷ đồng so với năm 2016 trong điều kiện chi phí kinh doanh tăng do đơn giá mua sỉ nước sạch tăng 812,9 đồng/m³.

Để đảm bảo 100% hộ dân được cấp nước sạch, Công ty đã lắp đặt thêm 1.420 mét ống để “phủ mạng” tại các hẻm sâu và nâng cấp mạng lưới cấp nước, gắn mới thêm 1.475 đồng hồ nước. Về công tác giảm thất thoát nước, cùng với việc quản lý khách hàng, Công ty triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư cải tạo các tuyến ống nước cũ mục; thực hiện tốt công tác quản lý hệ thống mạng lưới, hệ thống van và các đấu nối, kiểm soát tốt áp lực nước trên toàn mạng lưới và tại từng đồng hồ nước tiểu vùng nên thực hiện được yêu cầu giảm bền vững tỷ lệ nước thất thoát thất thu.

Về mặt phục vụ khách hàng, Công ty quan tâm đến việc đảm bảo chất lượng nguồn nước cấp; thực hiện chế độ súc xả tuyến ống định kỳ và kiểm tra chất lượng nước thường xuyên, không để xảy ra trường hợp nước nhiễm đục gây ảnh hưởng đến việc sử dụng nước sạch của khách hàng. Trong công tác hành chính, Công ty tập trung rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ gắn

mới, nâng đời đồng hồ nước...; khai thác các tiện ích về công nghệ thông tin như ứng dụng tin nhắn để chia sẻ thông tin nhanh và giúp các phòng -ban chuyên môn chủ động xử lý tình huống liên quan đến cấp nước kịp thời; làm mới trang thông tin điện tử theo hướng tăng tính tương tác với khách hàng, cung cấp đầy đủ thông tin về dịch vụ cấp nước; triển khai thêm kênh dịch vụ trực tuyến: khách hàng có thể gửi yêu cầu và tra cứu trực tuyến về dịch vụ gắn mới, nâng đời đồng hồ nước, thông tin chỉ số nước...; mở rộng kênh thanh toán tiền nước qua ngân hàng và các đơn vị thanh toán trực tuyến chuyên dụng không sử dụng tiền mặt.

Qua các kênh thông tin từ khách hàng, hoạt động cấp nước của Công ty ngày càng thân thiện với khách hàng, thể hiện được sứ mệnh cấp nước phục vụ đời sống, an sinh xã hội cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

- Năm 2017 Ban lãnh đạo Công ty có sự điều chỉnh (thay đổi) người đại diện vốn theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Theo đó, tháng 9/2017, Ông Nguyễn Văn Đăng được bầu vào Hội đồng quản trị và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty thay cho Ông Nguyễn Ngọc Hùng. Tuy có sự thay đổi nhân sự điều hành nhưng Giám đốc nói riêng và Ban Giám đốc nói chung vẫn thống nhất ý chí trong việc thực hiện chủ trương của HĐQT, thể hiện tốt vai trò chỉ huy, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Giám đốc Công ty phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV-cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

- Ban Giám đốc thực hiện đúng chế độ báo cáo và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiên bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017. Ban Giám đốc triển khai các giải pháp tích cực và đạt hiệu quả cao về cung cấp nước, về giảm nước thất thoát thất thu; làm tốt công tác đào tạo nguồn nhân lực, ổn định nguồn lao động, xây dựng được tinh thần trách nhiệm và đoàn kết của cán bộ công nhân viên trong làm việc. Nhờ vậy, Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ cấp nước phục vụ dân sinh và đạt hiệu quả về sản xuất kinh doanh, hoàn thành nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT năm 2017, tạo cơ sở phát triển bền vững trong những năm tới.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch nhằm góp phần xây dựng TP Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X nhiệm kỳ (2015 – 2020);

- Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;

- Nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước ngày càng chuyên nghiệp; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng;

- Khai thác tốt các mối quan hệ về liên doanh, liên kết nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh như sản xuất-kinh doanh nước uống đóng chai với yêu cầu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty;

- Hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu Công ty trên thị trường chứng khoán.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên	Chức danh	Tham gia điều hành	Chức vụ quản lý tại đơn vị khác	Có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty	Ghi chú
01	Nguyễn An	Chủ tịch		/	/	
02	Nguyễn Văn Đăng	Thành viên	X	/	/	
03	Nguyễn Thanh Sử	Thành viên		Phó TGD TCT CNSG	/	
04	Trần Thị Ngọc Luyến	Thành viên		Thành viên HĐTV	/	
05	Lục Chánh Trường	Thành viên		Phó GD Tài chính	/	
06	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên		Chuyên viên	/	
07	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên		TGD	/	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Số lượng các cuộc họp: 6 cuộc
- Số lần lấy ý kiến thông qua quyết định HĐQT bằng văn bản: 1
- Nội dung đã thông qua năm 2017 với những vấn đề chính yếu sau:
 - o Báo cáo kết quả hoạt động định kỳ;
 - o Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm;
 - o Danh mục các dự án đầu tư xây dựng năm 2017;
 - o Thông qua đơn giá mua sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

(Đính kèm những Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành của HĐQT trong năm 2017).

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành hoạt động trên cơ sở nhiệm vụ - quyền hạn được qui định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Phân công của Chủ tịch theo nhiệm kỳ. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT; tích cực thảo luận, góp ý, đánh giá và biểu quyết đồng thuận cao các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Nhờ đó, nội dung nghị quyết HĐQT rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho điều hành của Ban giám đốc Công ty.

d) Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua theo nguyên tắc đa số; nhờ vậy, định hướng Công ty hoạt động đúng quy định pháp luật và đảm bảo phát triển bền vững. Các thành viên HĐQT thể hiện được tính trung thực và thận trọng; hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc.

- Năm 2017, HĐQT đã tổ chức 6 phiên họp theo Quy chế hoạt động để thông qua các nội dung báo cáo và đệ trình các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện chế độ lấy ý kiến bằng văn bản đối với việc thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2017 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Thành viên HĐQT đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra; nỗ lực trong việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và quy định quản trị nội bộ Công ty. Các nghị quyết HĐQT định hướng được kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty, thực hiện được chính sách tiền lương của người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và tiền lương của người quản lý Công ty theo quy định pháp luật.

2. Ban Kiểm soát

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
01	Bùi Thị Việt Anh	Trưởng ban	0
02	Vũ Nguyên Thiên Kim	Thành viên	0
03	Thạch Dương Kim An	Thành viên	0
04	Lê Văn Diễm	Thành viên	0

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công tác:

- Hàng quý, Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.

- Thẩm định các báo cáo tình hình kinh doanh, giám sát các hoạt động và đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm của Công ty.

- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của Ban kiểm soát.

- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đvt: triệu đồng

Stt	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng cộng
1	Nguyễn An	Chủ tịch HĐQT	501.29	88.13		5.00	594.42
2	Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc/TV	363.06	85.54	28.00	29.00	505.60
3	Nguyễn Văn Đăng	Giám đốc/TV	101.43		14.00	1.00	116.43
4	Nguyễn Thanh Sử	TV HĐQT		36.12	42.00		78.12
5	Trần Thị Ngọc Luyến	TV HĐQT			28.00		28.00
6	Nguyễn Thanh Tùng	TV HĐQT			28.00	1.00	29.00
7	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT			28.00		28.00
8	Lý Kim Ngân	TV HĐQT		9.03			9.03
9	Dương Quỳnh Nga	TV HĐQT		36.12	14.00	1.00	51.16
10	Vũ Thị Vang	TV HĐQT		36.12	14.00	0.50	50.62
11	Trương Nguyễn Thiên Kim	TV HĐQT		36.12	14.00	1.00	51.12
12	Lục Chánh Trường	TV HĐQT		36.12	42.00	1.00	79.12
13	Lê Trọng Thuận	P.Giám Đốc	396.93	56.27		5.90	459.10
14	Phạm Long Châu	P.Giám Đốc	397.44	56.27		16.00	469.71
15	Hoàng Văn Hùng	Kế toán trưởng	355.60	43.92		5.20	404.72

16	Bùi Thị Việt Anh	Trưởng BKS	204.55	27.40		2.70	234.65
17	Vũ Nguyên Thiên Kim	Kiểm soát viên			16.00		16.00
18	Thạch Dương Kim An	Kiểm soát viên			16.00		16.00
19	Phạm Bá Mấy	Kiểm soát viên			8.00		8.00
20	Đặng Trần Vệ Giang	Kiểm soát viên			8.00		8.00
21	Lê Văn Diễm	Kiểm soát viên			24.00	0.5	24.50

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người có liên quan của Công ty:

Các hợp đồng đã ký và thực hiện với Công ty mẹ - Tổng công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV:

*Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá 3 14.268.531.374 đồng (Mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng).

*Hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá 2.016.480.400 đồng.

*Hợp đồng thuê tài sản tuyến ống cấp nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá: 3.196.587.121 đồng.

II. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Số : 230318.001/BCTC.FIS1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 23 tháng 3 năm 2018, từ trang 5 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về số liệu báo cáo tài chính của Công ty còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác:

Báo cáo kiểm toán này thay thế cho Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã phát hành số 230318.001/BCTC.FIS1 ngày 23/3/2018

**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM
TOÁN AASC**
(đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Thảo

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số
0522-2018-002-1

(đã ký)

Trần Trung Hiếu

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 2202-2018-002-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2018

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (vui lòng xem file đính kèm).

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2018

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

KT. Giám đốc

Phó Giám đốc



Lê Trọng Thuận

TP.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2017)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	54/NQ-GĐ-HĐQT	07/01/2017	V/v ký kết hợp đồng mua tài sản tuyến ống mạng cấp 3.
2	40/QĐ-GĐ-HĐQT	21/3/2017	Quyết định về việc triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.
3	55/NQ-GĐ-HĐQT	23/3/2017	Nghị quyết phiên họp quý IV/2017 Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Gia định thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 kèm Báo cáo kế toán năm 2016;- Trình Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh – Tài chính năm 2017;- Trình tiền lương kế hoạch năm 2017;- Trình đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2017;- Trình thanh lý ống gang 200 thuộc tài sản Công ty.
4	56/NQ-GĐ-HĐQT	29/3/2017	Về tổ chức và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
5	01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ	18/4/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
6	01/QĐ-GĐ-HĐQT	19/4/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định
7	02/QĐ-GĐ-HĐQT	19/4/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc (Kỹ thuật) Công ty CP Cấp nước Gia Định

8	03/QĐ-GĐ-HBQT	19/4/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc (Kinh doanh) Công ty CP Cấp nước Gia Định
9	04/QĐ-GĐ-HBQT	19/4/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty CP Cấp nước Gia Định
10	05/QĐ-GĐ-HBQT	29/4/2017	Quyết định về mức thù lao thành viên HĐQT, Kiểm soát viên không chuyên trách 2017
11	06/QĐ-GĐ-HBQT	26/5/2017	Quyết định về việc phân chia quỹ thưởng Ban điều hành năm 2016
12	01/NQ-GĐ-HBQT	30/5/2017	<p>Ngهی quyết định họp quý I/2017 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2017 và nhiệm vụ trọng tâm quý II/2017 (kèm Báo cáo kế toán); - Bảo cáo v/v thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017; - Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017; - Trình ủy quyền phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án đầu tư xây dựng cơ bản; - Trình v/v thỏa thuận đơn giá khối lượng nước mua bán si lượng nước tiêu thụ vượt kế hoạch năm 2017 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (bổ sung).
13	07/QĐ-GĐ-HBQT	05/6/2017	Quyết định về việc cho phép cán bộ đi nước ngoài vì việc riêng
14	02/NQ-GĐ-HBQT	14/6/2017	Ngهی quyết v/v bổ sung danh mục công trình giám nước thất thoát thất thu năm 2017 (lần 1)
15	03/NQ-GĐ-HBQT	31/7/2017	<p>Ngهی quyết định họp quý II/2017 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh tài chính 06 tháng đầu năm 2017 và nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2017 (kèm Báo cáo kế toán); - Trình Kế hoạch quý tiên lượng, tiên thường người lao động và người quản lý Công ty năm 2017.

16	08/QĐ-GĐ-HĐQT	06/9/2017	Quyết định v/v bổ nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
17	04/NQ-GĐ-HĐQT	06/9/2017	Nghị quyết phiên họp tháng 9/2017 v/v miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và bổ nhiệm Giám đốc Công ty nhiệm kỳ (2017-2022).
18	09/QĐ-GĐ-HĐQT	12/9/2017	Quyết định v/v thay đổi người đại diện pháp luật Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
	04B/NQ-GĐ-HĐQT	02/10/2017	Nghị quyết v/v điều chỉnh nguồn vốn công trình “Phát triển mạng lưới cấp nước DMA Phường 13, quận Bình Thạnh”.
19	05/NQ-GĐ-HĐQT	12/10/2017	Nghị quyết v/v bổ sung danh mục công trình giảm nước thất thoát thất thu năm 2017 (lần 2)
20	06/NQ-GĐ-HĐQT	03/11/2017	<p>Nghị quyết phiên họp quý III/2017 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2016 và nhiệm vụ trọng tâm quý IV/2017 (kèm Báo cáo kế toán); - Trình Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông năm 2017.

Người đại diện pháp luật



Lê Trọng Thuần

